

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 614/2023/HC-PT

Ngày: 31-7-2023

*V/v “Khiếu kiện quyết định
hành chính về việc giải quyết
kiếu nại trong lĩnh vực quản
lý đất đai, hủy giấy chứng
nhận quyền sử dụng đất”.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Nguyễn Khánh Toàn – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 926/2022/TLPT-HC ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về việc giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1340/2023/QĐ-PT ngày 24/5/2023 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

1.1. Ông Lê Thanh V, sinh năm 1971; địa chỉ: Số I, tổ E, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (có mặt).

1.2. Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ C, khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1968; địa chỉ: Số B đường B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch UBND tỉnh B; địa chỉ: Tòa nhà T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Hùng D, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh B (xin xét xử vắng mặt).

2.2. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Văn Đ1, chức vụ: Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3.2. Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P; địa chỉ: Khu phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Huy L, chức vụ: Chủ tịch UBND thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (xin xét xử vắng mặt).

3.3. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Khu phố B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P, tỉnh Bình Dương (xin xét xử vắng mặt).

3.4. Văn phòng C; địa chỉ: Số E, tổ C, khu phố I, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thân Thị Thu P, sinh năm 1996; địa chỉ: Số A - B, đường số B, khu nhà ở H, đường L, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (có mặt).

3.5. Bà Lê Ngọc Thúy U, sinh năm 1973; địa chỉ: Số F hẻm Đ, khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

3.6. Bà Lê Thị Kim O, sinh năm 1990; địa chỉ: Số F hẻm Đ, khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim O là bà Thân Thị Thu P, sinh năm 1996 (có mặt).

3.7. Bà Lê Thị Kim D1, sinh năm 2003; địa chỉ: Số F hẻm Đ, khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Kim D1: Ông Võ Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số F hẻm Đ, khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (có mặt).

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông **Lê Văn L1** và bà **Văn Thị T1** chung sống với nhau trước năm 1975, có 03 người con chung gồm: Ông **Lê Thanh P1**, sinh năm 1969; ông **Lê Thanh V**, sinh năm 1971 và bà **Lê Thị Kim T**, sinh năm 1972. Quá trình chung sống, ông **L1** và bà **T1** đã tạo dựng khối tài sản chung là nhà, đất tọa lạc tại **khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương** được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 04202 QSDĐ/TU vào ngày 04/5/1998, có diện tích 194 m², thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 cho hộ ông **Lê Văn L1**. Ngày 23/6/2001, ông **Lê Văn L1** chết, không để lại Di chúc nên theo quy định của pháp luật thì tài sản trên sẽ do 04 người thừa kế gồm: Bà **Văn Thị T1**, ông **Lê Thanh P1**, ông **Lê Thanh V** và bà **Lê Thị Kim T**. Ngày 20/10/2008, bà **Văn Thị T1** thực hiện việc chuyển đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 04202 QSDĐ/TU đã được cấp cho hộ ông **Lê Văn L1** sang bà **Văn Thị T1** và UBND huyện P cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H04906, số phát hành: AL 756195. Bà **Văn Thị T1** là người đại diện đứng tên tài sản trên.

Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906, đối với thửa đất 77, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, nguồn gốc sử dụng đất: Đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 18/6/2011, bà T1 lập Di C1 với nội dung: “*Quyền sử dụng đất số H04906, thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đã được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/10/2008, trên đất có 01 căn nhà cấp 4. Lê Thanh P1 được thừa quyền thừa kế tài sản trên. Nhưng đây là tài sản hương quả để thờ tự dòng tộc suốt đời, không được cầm cố, thế chấp hay tặng cho, chuyển nhượng dưới bất kì hình thức nào (Lê Thanh P1 phải để cho em gái Lê Thị Kim T ở làm nghề thợ may suốt đời)*”.

Ngày 17/7/2011, bà Văn Thị T1 chết. Năm 2012, ông Lê Thanh P1 làm văn bản nhận di sản thừa kế và được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH01872 ngày 13/8/2012 đối với thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại khu

phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (Hạn chế về quyền sử dụng đất không được cầm cố, thế chấp hoặc tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trích theo Di chúc số 14). Ngày 18/7/2017, ông Lê Thanh P1 chết. Ngày 06/9/2017, vợ và các con của ông Lê Thanh P1 gồm bà Lê Ngọc Thúy U, Lê Thị Kim O, Lê Thị Kim D1 lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế tại Văn phòng C. Ngày 21/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U và Lê Thị Kim D1 cùng thừa kế sử dụng thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, theo Hồ sơ số 001872.TK.001, được xác nhận tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CH01872 ngày 13/8/2012

Ngày 14/5/2019, ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T biết được việc ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CH01872 ngày 13/8/2012. Ngày 16/5/2019, ông V, bà T đã có đơn khiếu nại đến UBND huyện P về việc UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đã cấp cho ông Lê Thanh P1 và xác nhận tại trang 3 thừa kế cho bà Lê Ngọc Thúy U là không đúng quy định.

Ngày 22/11/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T, với nội dung: *“Công nhận đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T khiếu nại việc UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872, số thửa 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 194m², loại đất ODT-CLN do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 tại thị trấn P và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thừa kế, đồng thời là người đại diện cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1 (xác nhận trang 3 của GCN-QSDD) vào ngày 21/9/2017 là có căn cứ. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872, số thửa 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 194m², loại đất ODT-CLN do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 tại thị trấn P và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thừa kế, đồng thời là người đại diện cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1 (xác nhận trang 3 của GCN-QSDD) ...”*.

Ngày 23/12/2019, bà Lê Ngọc Thúy U (vợ ông P1) và bà Lê Thị Kim D1 (con ông P1) gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh B yêu cầu hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CH01872, số phát hành: BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P đã cấp cho ông Lê Thanh P1.

Ngày 17/7/2020, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND công nhận đơn khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 và hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T.

Cho rằng việc ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh B là trái quy định của pháp luật, ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T tiến hành khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết các vấn đề sau đây:

- Hủy Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc công nhận khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của UBND huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1 ngày 13/8/2012, số: CH01872, số phát hành: BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thủ tục thừa kế (xác nhận trang 3) vào ngày 21/9/2017.

** Tại Bản giải trình ngày 02/12/2020, người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh B trình bày:*

1. Ngày 16/5/2019, ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T khiếu nại việc UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1; yêu cầu kiểm tra, xem xét lại thủ tục sang tên thừa kế giữa bà Văn Thị T1 với ông Lê Thanh P1, giữa ông Lê Thanh P1 với bà Lê Ngọc Thúy U.

Ngày 22/11/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T, với nội dung: Công nhận đơn của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 do UBND huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1.

Không đồng ý với kết quả giải quyết trên, bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 khiếu nại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P đến Chủ tịch UBND tỉnh B.

2. Cơ sở pháp lý Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020

1. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

a) Về quan hệ tông chi

Ông Lê Văn L1 (chết năm 2001) và vợ là bà Văn Thị T1 (chết năm 2011) có các người con như sau:

- Ông Lê Thanh P1 (chết năm 2017, là chồng của bà Lê Ngọc Thúy U, là cha của bà Lê Thị Kim O và bà Lê Thị Kim D1).

- Ông Lê Thanh V.

- Bà Lê Thị Kim T.

b) Quá trình UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1

- Diện tích 194m² đất thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, thị trấn P, huyện P có nguồn gốc của ông Lê Văn L1 và bà Văn Thị T1. Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 với diện tích 215m² (đo đạc thực tế 194m²).

- Ngày 18/6/2011, bà Văn Thị T1 lập Di chúc (đã được UBND thị trấn P chứng thực ngày 20/6/2011, số 14, quyền số 01/2011TP/CC-SCT/HĐGD), với nội dung:

+ Về tài sản: Quyền sử dụng đất số H04906 ngày 20/10/2008 của UBND huyện P; trên đất có căn nhà cấp 4, kết cấu nhà mái lợp tôn, tường xây gạch, nền gạch bông, diện tích xây dựng 155m².

+ Người thừa kế: Con Lê Thanh P1, được toàn quyền thừa kế toàn bộ tài sản trên. Đây là tài sản hương hỏa để thờ tự dòng tộc suốt đời không được cầm cố, thế chấp hoặc tặng cho hay chuyển nhượng dưới bất cứ hình thức nào (ông Lê Thanh P1 phải để cho em gái là bà Lê Thị Kim T ở làm nghề thợ may suốt đời).

- Sau khi bà Văn Thị T1 chết, ông Lê Thanh P1 lập Văn bản nhận di sản thừa kế được UBND thị trấn P chứng thực ngày 09/5/2012, số 07, Quyền số 01/2012TP/CC-SCT/HĐGD. Ngày 13/8/2012, ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872.

- Sau khi ông Lê Thanh P1 chết (ngày 18/7/2017), ngày 06/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O và bà Lê Thị Kim D1 lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế đối với tài sản của ông Lê Thanh P1, trong đó có phần đất ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 (Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng Công chứng huyện P chứng nhận ngày 06/9/2017).

- Ngày 21/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U đăng ký biến động nhận thừa kế từ ông Lê Thanh P1 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P xác nhận ghi tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872, về những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận, nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý: *“Để thừa kế cho bà: Lê Ngọc Thúy U, năm sinh: 1973, CMND số 280720626, địa chỉ thường trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương là người đại diện và cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1, năm sinh 2003 nhận thừa kế; theo hồ sơ số 001872.TK.001”*. Như vậy, kể từ ngày 21/9/2017, quyền sử dụng đối với diện tích đất 194m² nêu trên đã được chuyển từ ông Lê Thanh P1 cho bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1.

3. Kết quả đối thoại: Ngày 24/6/2020, lãnh đạo UBND tỉnh B chủ trì cùng các ngành chức năng có liên quan tổ chức đối thoại với bà Lê Ngọc Thúy U đồng thời

là người đại diện theo pháp luật của bà Lê Thị Kim D1. Nội dung đối thoại thống nhất với kết quả xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B, việc khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 là có cơ sở xem xét giải quyết.

4. Kết luận: Việc bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 khiếu nại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T và yêu cầu không thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 của UBND huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1, là có cơ sở xem xét giải quyết, bởi vì:

- Tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật Đất đai năm 2013 quy định về các trường hợp Nhà nước thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đã cấp: *“Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai”*.

- Tại khoản 10 Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Chuyển quyền sử dụng đất là việc chuyển giao quyền sử dụng đất từ người này sang người khác thông qua các hình thức chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất và góp vốn bằng quyền sử dụng đất”*.

- Tại khoản 5 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định: *“Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong các trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 106 của Luật Đất đai nếu người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật”*.

Việc xử lý thiệt hại do việc cấp Giấy chứng nhận pháp luật gây ra thực hiện theo quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân. Người có hành vi vi phạm dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận trái pháp luật bị xử lý theo quy định tại Điều 206 và Điều 207 của Luật Đất đai”.

Đối chiếu các quy định nêu trên thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 do UBND huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1 không thể thu hồi vì kể từ ngày 21/9/2017, quyền sử dụng đất đã được chuyển từ ông Lê Thanh P1 sang bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1.

Từ những cơ sở pháp lý và nội dung nêu trên, việc Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và Lê Thị Kim D1 là đúng quy định pháp luật. Đến nay, Chủ

tịch UBND tỉnh B vẫn giữ nguyên quan điểm giải quyết tại Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020; đồng thời, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên xử bác đơn khởi kiện của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T.

** Tại Công văn số 1218/UBND-TNMT ngày 02/12/2020, người bị kiện UBND huyện P trình bày:*

Ngày 16/5/2019, UBND huyện P nhận được đơn của Ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T. Ngày 29/5/2019, UBND huyện P ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND về việc giao Phòng T2 phối hợp với các ban, ngành có liên quan giải quyết đơn của ông V, bà T. Ngày 18/7/2019, UBND huyện P ban hành Thông báo số 475/TB-UBND về việc không thụ lý đơn khiếu nại của ông V, bà T.

Ngày 25/9/2019, UBND huyện P ban hành Công văn số 944/QĐ-UBND về việc giao Phòng T2 phối hợp với các ban ngành liên quan tiếp tục giải quyết đơn khiếu nại của ông V, bà T. Ngày 03/10/2019, UBND huyện P ban hành Thông báo số 679/TB-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Thông báo số 475/TB-UBND. Ngày 22/11/2020, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T (lần đầu), quyết định:

“Điều 1. Công nhận nội dung đơn của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T khiếu nại việc Ủy ban nhân dân huyện P cấp GCN-QSDD số CH01872, số thửa 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 194m², loại đất ODT-CLN, do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 tại thị trấn P, và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thủ tục thừa kế, đồng thời là người đại diện cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1 (xác nhận trang 3 của GCN-QSDD) vào ngày 21/9/2017 là có căn cứ, lý do: Đây là đất hương hỏa để thờ tự dòng tộc suốt đời, không được chia thừa kế cho ai.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho,

- Phòng Tài nguyên và Môi trường:

+ Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P, cùng Ủy ban nhân dân thị trấn P tổ chức công bố thực hiện Quyết định này và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện.

+ Lập thủ tục thu hồi GCN-QSDD số CH01872, số thửa 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 194m², loại đất ODT-CLN, do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 tại thị trấn P, và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thủ tục thừa kế, đồng thời là người đại diện cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1 (xác nhận trang 3 của GCN-QSDD) vào ngày 21/9/2017.

+ Phối hợp với Văn phòng C, thu hồi (hoặc điều chỉnh) một phần của Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế do Văn phòng công chứng huyện P chứng nhận ngày 06/9/2017.

- Ủy ban nhân dân thị trấn P:

Thu hồi lại Văn bản nhận di sản thừa kế số 07, quyển số 01/2012 TP/CC-SCT/HĐGD được UBND thị trấn P chứng thực ngày 09/5/2012, và các văn bản có liên quan trái với nội dung của Quyết định này”.

Ngày 28/11/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T2 bàn giao Quyết định số 205/QĐ-UBND cho các bên liên quan. Ngày 11/12/2019, UBND huyện P ban hành Thông báo số 765/TB-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã đăng ký biến động cho bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1.

Ngày 30/12/2019, UBND tỉnh B ban hành Thông báo số 265/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai cho bà Lê Ngọc Thúy U, Lê Thị Kim D1.

Cùng ngày, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 4012/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ thụ lý đơn khiếu nại lần hai của bà U, bà D1.

Ngày 17/7/2020, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 khiếu nại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P, có nội dung:

“Công nhận đơn khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1, đối với Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T và việc yêu cầu không thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1.

Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T. ”.

Do Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P đã bị hủy bởi Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh B nên UBND huyện P chờ kết quả giải quyết của Tòa án nhân dân các cấp để thực hiện. Từ những căn cứ trên, căn cứ Điều 42 Luật Khiếu nại năm 2011, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, UBND huyện P đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

** Tại Công văn số 243/UBND-TNMT ngày 07/3/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch UBND huyện P trình bày:*

Đối với việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T, Chủ tịch UBND huyện P đã giải quyết và ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019. Để làm cơ sở cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý vụ án hành chính sơ thẩm số 98/2020/HC-ST ngày 19/10/2020 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về giải quyết khiếu nại và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND huyện P không có ý kiến

gì khác với nội dung Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

** Tại Công văn số 3324/CNVPĐKĐĐ ngày 26/11/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P trình bày:*

Đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận của bà Văn Thị T1:

Ngày 11/10/2002, bà Văn Thị T1 liên hệ UBND thị trấn P kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy trình chính quy đối với thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 215m², mục đích sử dụng đất ở và đất vườn, nguồn gốc sử dụng đất: Đổi giấy chứng nhận. Hồ sơ đã được UBND thị trấn P ký xác nhận đủ điều kiện xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/5/2002, chuyển hồ sơ đến Phòng N (nay là Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T2) thẩm định. Ngày 07/10/2008, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T2 thẩm định đủ điều kiện cấp giấy, đồng thời tham mưu UBND huyện P ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 ngày 20/10/2008 cho bà Văn Thị T1. Ngày 05/01/2009, bà Văn Thị T1 thực hiện hoàn thành nghĩa vụ tài chính và nhận giấy chứng nhận theo quy định.

Đối với hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất của ông Lê Thanh P1:

Ngày 16/7/2012, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện P có tiếp nhận hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất theo Di chúc của ông Lê Thanh P1, chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện P (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P) thẩm tra và thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất ngày 11/7/2012. Theo Di chúc của bà Văn Thị T1 lập ngày 18/6/2011 được UBND thị trấn P chứng thực ngày 20/6/2011, và thành phần hồ sơ thừa kế từ bà Văn Thị T1 cho ông Lê Thanh P1, Chi nhánh đã xác lập hồ sơ và tham mưu Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND huyện ký cấp giấy chứng nhận cho ông Lê Thanh P1 ngày 13/8/2012 (thửa đất số 77, tờ bản đồ 16, diện tích 194m² thuộc Giấy chứng nhận số CH01872). Ông Lê Thanh P1 hoàn thành thủ tục nộp phí, lệ phí và nhận giấy chứng nhận theo quy định.

Đối với hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất của bà Lê Ngọc Thúy U:

Ngày 08/9/2017, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện P có tiếp nhận hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất theo Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của bà Lê Ngọc Thúy U cùng sử dụng với bà Lê Thị Kim D1, chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P thẩm tra pháp lý và thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất ngày 20/9/2017. Theo thành phần hồ sơ thừa kế từ ông Lê Thanh P1 cho bà Lê Ngọc Thúy U cùng sử dụng với bà Lê Thị Kim D1. Chi nhánh đã xác lập hồ sơ và ký xác nhận trang 3, 4 cho bà Lê Ngọc Thúy U cùng sử dụng với bà Lê Thị Kim D1 ngày 21/9/2017 (nhận thừa kế thừa đất số 77, tờ bản đồ 16, diện tích 194m² thuộc giấy Chứng nhận số CH01872). Bà

Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 hoàn thành thủ tục nộp phí, lệ phí và nhận giấy chứng nhận theo quy định.

Ý kiến của Chi nhánh đối với yêu cầu của người khởi kiện: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01872, số phát hành BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P đã cấp cho ông Lê Thanh P1, cập nhật chuyển tên cho bà Lê Ngọc Thúy U ngày 21/9/2017. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xem xét kiến nghị cơ quan có thẩm quyền lập thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 (*đăng ký biến động thừa kế cho bà Lê Ngọc Thúy U cùng sử dụng với bà Lê Thị Kim D1 ngày 21/9/2017*) theo quy định.

** Tại Công văn số 07/UBND ngày 08/01/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thị trấn P trình bày:*

Theo Bản di chúc bà Văn Thị T1 lập ngày 20/6/2011, số chứng thực 14/2011 của UBND thị trấn P để lại tài sản quyền sử dụng đất số H04906 thửa 77, tờ bản đồ 16 diện tích 215 m² cho ông Lê Thanh P1 làm nhà thờ cúng tổ tiên là đúng. Văn bản nhận di sản thừa kế của ông Lê Thanh P1 từ bà Văn Thị T1 do ông P1 lập ngày 09/5/2012 tại thị trấn P là đúng nội dung di chúc của bà Văn Thị T1 để lại.

** Tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 25/11/2020, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Văn phòng C) trình bày:*

Ngày 10/8/2017, Văn phòng C có tiếp nhận hồ sơ yêu cầu thực hiện thủ tục phân chia di sản thừa kế của ông Lê Thanh P1 chết để lại. Hồ sơ do người thừa kế của ông Lê Thanh P1 là bà Lê Ngọc Thúy U cung cấp tại Văn phòng C gồm có:

+ Tờ tường trình quan hệ nhân thân đối với người để lại di sản (có xác nhận của UBND thị trấn P ngày 07/8/2017); Giấy chứng tử ông Lê Thanh P1, sinh năm 1969 chết ngày 18/7/2017; Giấy chứng nhận kết hôn số 201, quyền số II/2002 cấp ngày 16/11/2002 cho ông Lê Thanh P1 và bà Lê Ngọc Thúy U; Giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu bà Lê Ngọc Thúy U; Giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, giấy khai sinh bà Lê Thị Kim O; Sổ hộ khẩu, giấy khai sinh Lê Thị Kim D1, sinh năm 2003;

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 696873 vào sổ số H04480 do UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp ngày 30/01/2008 (kèm theo mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp ngày 16/8/2017); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 148610 vào sổ số CH03447 do UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp ngày 21/5/2015 (kèm theo mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp ngày 16/8/2017); Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 013978 vào sổ số CH01872 do UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp ngày 13/8/2012 (kèm theo mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp ngày 16/8/2017)

Sau khi tiếp nhận đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, Văn phòng C đã tiến hành soạn thảo văn bản thông báo về việc thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Thanh P1. Văn bản đã được niêm yết tại UBND thị trấn P và UBND xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương từ ngày 11/8/2017. Trong thời gian 15 ngày kể từ niêm yết, Văn phòng C không nhận được bất kỳ khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến nội dung thông báo niêm yết nói trên.

- Theo yêu cầu của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh P1, ngày 06/9/2017, Văn phòng C đã chứng nhận Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế đối với di sản của ông Lê Thanh P1 chết để lại. Bao gồm những tài sản sau:

+ Di sản thứ nhất: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 696873 vào sổ số H04480 do UBND huyện P cấp ngày 30/01/2008 (kèm theo Mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp ngày 16/8/2017);

+ Di sản thứ hai: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 148610 vào sổ số CH03447 do UBND huyện P cấp ngày 21/5/2015 (kèm theo Mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp ngày 16/8/2017);

+ Di sản thứ ba: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 013978 vào sổ số CH01872 do UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp ngày 13/8/2012.

- Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh P1: Căn cứ vào Tờ tường trình quan hệ nhân thân của ông Lê Thanh P1 (do bà Lê Ngọc Thúy U cung cấp), được UBND thị trấn P, huyện P chứng thực ngày 07/8/2017, thì những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh Phong bao g:

+ Cha của ông Lê Thanh P1 là ông Lê Văn L2, chết trước năm 1975 (không có giấy chứng tử);

+ Mẹ của ông Lê Thanh P1 là bà Văn Thị P2, chết trước năm 1975 (không có giấy chứng tử);

+ Vợ của ông Lê Thanh P1 là bà Lê Ngọc Thúy U, sinh năm 1973;

+ Con của ông Lê Thanh P1 là Lê Thị Kim O, sinh năm 1990;

+ Con của ông Lê Thanh P1 là Lê Thị Kim D1, sinh năm 2003.

Việc xác định những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh P1 là theo quy định của điểm a khoản 1 Điều 651 của Bộ luật Dân sự. Do

cha, mẹ của ông P1 đã chết trước năm 1975 nên những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông P1 chỉ còn vợ và 02 con của ông P1. Vào thời điểm công chứng, bà Lê Thị Kim D1 chưa thành niên nên mẹ ruột (bà Lê Ngọc Thúy U) là người đại diện theo pháp luật.

- Nội dung chính của Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Thanh P1 như sau:

“ ...Khi còn sống ông Lê Thanh P1 không lập di chúc định đoạt phần tài sản thuộc quyền sử dụng của mình cho bất cứ ai nên sau khi chết, khối di sản thuộc quyền sử dụng của ông Lê Thanh P1 để lại phát sinh thừa kế theo pháp luật cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh P1 gồm các bà: Lê Ngọc Thúy U, Lê Thị Kim O, Lê Thị Kim D1

Nay bằng văn bản này, bà Lê Thị Kim O đồng ý tặng cho phần di sản là một phần quyền sử dụng đất mà mình được hưởng do ông Lê Thanh P1 chết để lại cho bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 (do bà Lê Ngọc Thúy U làm đại diện).

Bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 (do bà Lê Ngọc Thúy U làm đại diện) đồng sử dụng (Bà Lê Ngọc Thúy U được quyền sử dụng 50% và bà Lê Thị Kim D1 được quyền sử dụng 50%) quyền sử dụng đất nhận thừa kế chung nêu trên ... ”

Công chứng viên Văn phòng C đã thực hiện đúng trình tự thủ tục công chứng theo quy định đối với hồ sơ thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Lê Thanh P1.

- Riêng đối với di sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 013978 vào sổ số CH01872 do UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp ngày 13/8/2012, có chi tiết như sau:
 - + Thừa đất số: 77, Tờ bản đồ: 16.
 - + Địa chỉ thửa đất: Khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.
 - + Diện tích: 194m² (Một trăm chín mươi bốn mét vuông).
 - + Hình thức: Sử dụng riêng.
 - + Mục đích sử dụng: Đất ở 155m², đất trồng cây lâu năm 39m².
 - + Thời hạn sử dụng: Đất ở (lâu dài); Đất trồng cây lâu năm (2043).
 - + Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất diện tích 155m², công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất diện tích 39m².
 - + Hạn chế về quyền sử dụng đất: Không được cầm cố, thế chấp hoặc tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trích theo Di chúc số 14 quyền số 01/2011 TP/CC-SCT/HĐGD được UBND thị trấn P chứng thực ngày 20/6/2011.

Theo những hạn chế về quyền sử dụng đất đối với thửa đất này thì không bị cấm để lại thừa kế, nên việc Văn phòng C thực hiện chứng nhận văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế là đúng quy định.

** Tại bản tự khai ngày 26/01/2021, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O) là bà Thân Thị Thu P trình bày:*

Phần đất có diện tích 194m², thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P có nguồn gốc do ông Lê Thanh P1 nhận thừa kế theo di chúc từ mẹ ruột là bà Văn Thị T1 chết để lại. Sau khi thực hiện khai nhận di sản thừa kế theo đúng quy định của pháp luật, ngày 13/8/2012, ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01872, số phát hành số BH 013978. Ngày 18/7/2017, ông Lê Thanh P1 chết không lập di chúc, theo quy định của pháp luật diện tích đất trên của ông Lê Thanh P1 được phân chia thừa kế theo pháp luật cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Thanh P1 gồm: Bà Lê Ngọc Thúy U (vợ ông P1), bà Lê Thị Kim O và bà Lê Thị Kim D1 (con ông P1). Ngày 21/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 (do bà U đại diện) được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cập nhật sang tên tại trang 3 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01872, số phát hành số BH 013978.

Ông Lê Thanh P1 là con trai trưởng trong gia đình nên từ nhỏ ông P1 đã sinh sống cùng cha, mẹ (ông L1 – bà T1), quản lý và sử dụng trên phần đất này để nuôi 02 em là ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T đi học xa, đến khi trưởng thành thì ông V lấy vợ, bà T lấy chồng và đều ra ở riêng ở các địa phương khác nhau. Ông V, bà T không có thời gian quản lý phần đất này cũng không thực hiện nghĩa vụ thờ cúng ông bà, cha mẹ đã quá cố. Sau khi ông P1 chết, bà Lê Ngọc Thúy U (vợ ông P1) cùng các con là bà Lê Thị Kim O và Lê Thị Kim D1 tiếp tục quản lý và cúng giỗ cho gia tiên hằng năm. Ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T chưa bao giờ tự giác về để thực hiện trách nhiệm hiếu đạo với gia đình từ khi ông Lê Văn L1 chết cho đến nay.

Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 với diện tích 215m² (đo đạc thực tế 194m²). Ngày 18/6/2011, bà Văn Thị T1 lập Di chúc (đã được UBND thị trấn P chứng thực ngày 20/6/2011, số 14, quyển số 01/011 TP/CC – SCT/HĐGD), với nội dung:

Về tài sản: Quyền sử dụng đất số phát hành AL 756195, số vào sổ H04906 thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ 16, diện tích 215m², trên phần đất có căn nhà cấp 4, kết cấu mái lợp tôn, tường xây gạch, nền gạch bông, diện tích được xây dựng 155m². Diện tích khu đất và nhà khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Do UBND huyện P cấp ngày 20/10/2008.

Người thừa kế: Con Lê Thanh P1, được toàn quyền thừa kế toàn bộ tài sản kể trên nhưng đây là tài sản hương hỏa để thờ tự dòng tộc suốt đời. Không được cầm cố, thế chấp hoặc tặng cho hay chuyển nhượng cho người khác với bất cứ hình thức nào (ông Lê Thanh P1 phải để cho em gái Lê Thị Kim T ở làm thợ may suốt đời).

Sau khi bà Văn Thị T1 chết, căn cứ nội dung di chúc, theo đó bà Văn Thị T1 đồng ý để lại toàn bộ diện tích đất trên cho ông Lê Thanh P1 toàn quyền thừa kế kèm với trách nhiệm bà T1 giao thác cho ông P1 (con trưởng) chăm lo thờ tự dòng tộc và cho em gái là bà Lê Thị Kim T ở làm nghề thợ may suốt đời. Trên cơ sở đó, ngày 09/5/2012, ông Lê Thanh P1 lập Văn bản nhận di sản thừa kế được Chủ tịch UBND thị trấn P chứng thực số 07, quyền số 01/2012 TP/CC – SCT/HĐGD. Văn bản nhận di sản thừa kế đã được niêm yết công khai tại trụ sở UBND thị trấn trong thời hạn 30 ngày (từ ngày 09/04/2012 đến ngày 09/05/2012) theo đúng quy định nhưng ông V, bà T không có khiếu nại, tố cáo hoặc tranh chấp gì. Ngày 13/8/2012, ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872.

Sau khi ông Lê Thanh P1 chết (ngày 18/7/2017) không để lại di chúc, ngày 06/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O và bà Lê Thị Kim D1 lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế đối với tài sản của ông Lê Thanh P1, trong đó có phần đất của ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 (Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng C chứng nhận ngày 06/9/2017 sau khi được niêm yết thụ lý công chứng Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế tại UBND thị trấn P từ ngày 11/8/2017 đến ngày 25/8/2017 và UBND xã V, huyện P từ ngày 11/8/2017 đến ngày 25/8/2017 nhưng ông V và bà T cũng không có khiếu nại, tố cáo hoặc tranh chấp gì). Nên ngày 21/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 thực hiện đăng ký biến động nhận thừa kế từ ông Lê Thanh P1 và đã được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P xác nhận tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01782 về những thay đổi sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Toàn bộ quá trình UBND huyện P và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH01987 ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1, cập nhật biến động sang bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 ngày 21/9/2017 là đúng theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Mặt khác, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 có diện tích 194m² tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P là tài sản riêng của ông Lê Thanh P1 được thừa kế hợp pháp theo di chúc của bà Văn Thị T1, không phải di sản dùng vào việc thờ cúng, việc thờ tự được nêu tại Di chúc chỉ là trách nhiệm mà ông Lê Thanh P1 được bà Văn Thị T1

giao thác lại sau khi được toàn quyền thừa kế tài sản, nghĩa là ông P1 có thể thực hiện việc thờ tự, hương quả hoặc không thực hiện. Tuy nhiên, sau khi bà T1 chết ông P1 vẫn giữ tròn đạo hiếu và hoàn thành trách nhiệm cúng bái, hương hỏa cho dòng tộc phù hợp với phong tục, tập quán của người Việt Nam. Do đó, việc ông P1 có trách nhiệm thờ tự, hương hỏa cho dòng tộc không đồng nghĩa với việc phần đất này là di sản dùng vào việc thờ cúng vĩnh viễn. Nên sau khi ông Lê Thanh P1 chết vợ con ông P1 là bà U và bà D1 đủ điều kiện để khai nhận thừa kế, hưởng tài sản theo hàng thừa kế thứ nhất của ông P1 và đủ điều kiện để được đăng ký biến động theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 95 Luật Đất đai năm 2013.

Việc Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 với kết quả giải quyết: *“Công nhận đơn khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 đối với Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T và việc yêu cầu không thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 do UBND huyện P cấp cho ông Lê Thanh P1; Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T...”* là hoàn toàn hợp pháp, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 106; khoản 10, Điều 3 của Luật Đất đai năm 2013 và khoản 5, Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Do đó, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T về việc yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CH01872, số phát hành: BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16 tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đã cấp cho ông Lê Thanh P1, cập nhật sang tên bà Lê Ngọc Thúy U vào ngày 21/9/2017 và hủy Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc công nhận khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim T. Đồng thời, đề nghị Quý Tòa xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện vì không có căn cứ pháp luật.

** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Lê Thị Kim D1) là ông Võ Văn H trình bày: thống nhất với ý kiến của người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O.*

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ các Điều 6; 30; 32; 55; 98; 115; 116; 134; khoản 1 Điều 158; Điều 164; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T:

- Hủy Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc giải quyết đơn của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 khiếu nại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P (lần hai);

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của UBND huyện P đã cấp cho ông Lê Thanh P1 ngày 13/8/2012, số CH01872, số phát hành: BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương và được bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 lập thủ tục thừa kế (xác nhận trang 3) vào ngày 21/9/2017.

2. Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T (lần đầu).

3. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 756195, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H04906 do UBND huyện P cấp cho bà Văn Thị T1 ngày 20/10/2008.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm,

Ngày 29/4/2022 người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm;

Ngày 26/4/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T có người đại diện theo ủy quyền là ông Phùng Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O có người đại diện theo ủy quyền là bà Thân Thị Thu P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người khởi kiện ông Lê Thanh V trình bày: ở cấp sơ thẩm người khởi kiện chỉ yêu cầu hủy phần đăng ký biến động cho ông P1 và sau đó là bà U, bà O, không yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà T1. Do đó việc cấp sơ thẩm tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà T1 là vượt quá

phạm vi khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng không hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Văn Thị T1.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O có người đại diện theo ủy quyền là bà Thân Thị Thu P trình bày: Phía người khởi kiện đã khởi kiện dân sự tại Tòa án nhân dân huyện P, yêu cầu khởi kiện trong vụ án đó có liên quan đến vụ án hành chính đang xét xử. Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại thời hiệu khởi kiện của vụ án, đối tượng khởi kiện của vụ án này là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông P1, sau là bà U, người khởi kiện biết được Quyết định hành chính này là vào năm 2017 khi ông P1 chết, chứ không phải năm 2019 như bản án sơ thẩm nhận định. Do đó tính đến thời điểm khiếu nại, khởi kiện là đã hết thời hiệu. Đề nghị đình chỉ đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người khởi kiện. Ngoài ra bà T là người trực tiếp ở trên đất, không thể có việc không biết việc sở sang tên ông P1, bà U; chính quyền đã thực hiện niêm yết công khai các thủ tục có liên quan theo đúng quy định. Bên cạnh đó, việc cấp sơ thẩm tuyên hủy s giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà T1 cũng là vượt quá phạm vi khởi kiện. Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh B được ban hành đúng trình tự thủ tục, đúng nội dung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hành chính 2015 và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Có cơ sở xác định cấp sơ thẩm đã xét xử vượt quá yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T về việc không hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 756195, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H04906 do UBND huyện P cấp cho bà Văn Thị T1 ngày 20/10/2008, tuyên hủy một phần bản án sơ thẩm có liên quan đến việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà T1. Những nội dung khác của bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O trong hạn luật định, hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị kiện (Ông Mai Hùng D, ông Đoàn Văn Đ1); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P, UBND thị trấn P, Chủ tịch UBND huyện P) có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T và người có quyền, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O đối với các quyết định hành chính bị kiện:

[2.1] Phần đất tranh chấp có diện tích 194m² đất thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, thị trấn P, huyện P có nguồn gốc của ông Lê Văn L1 và bà Văn Thị T1. Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 với diện tích 215m² (đo đạc thực tế 194m²). Về tài sản: trên đất có căn nhà cấp 4, mái lợp tôn, tường xây gạch, nền gạch bông, diện tích xây dựng 155m².

Sau khi bà Văn Thị T1 chết, ông Lê Thanh P1 lập Văn bản nhận di sản thừa kế được UBND thị trấn P chứng thực ngày 09/5/2012, số 07, Quyền số 01/2012TP/CC-SCT/HĐGD. Ngày 13/8/2012, ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872. Sau khi ông Lê Thanh P1 chết (ngày 18/7/2017), ngày 06/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O và bà Lê Thị Kim D1 lập Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế đối với tài sản của ông Lê Thanh P1, trong đó có phần đất ông Lê Thanh P1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012. Ngày 21/9/2017, bà Lê Ngọc Thúy U đăng ký biến động được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P xác nhận ghi tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872.

Ngày 16/5/2019, ông V, bà T đã có đơn khiếu nại đến UBND huyện P về việc UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đã cấp cho ông Lê Thanh P1 và xác nhận tại trang 3 cho bà Lê Ngọc Thúy U là không đúng quy định.

[2.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, trong vụ án này các đương sự tranh chấp thừa kế đối với phần đất có diện tích 194m² đất thuộc thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, thị trấn P, huyện P đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 04202 QSDĐ/TU vào ngày 04/5/1998 cho hộ ông Lê Văn L1; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H04906, số phát hành: AL 756195 cho bà Văn Thị T1; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872 ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1). Trên phần đất tranh chấp có tài sản là căn nhà cấp 4, kết cấu nhà mái lợp tôn, tường xây gạch, nền gạch bông, diện tích xây dựng 155m².

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai 2013 thì được giải quyết như sau: “1. Tranh chấp đất đai mà đương sự có Giấy chứng nhận hoặc có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật Đất đai 2013 và tranh chấp về tài sản gắn liền với đất thì do Tòa án nhân dân giải quyết...”.

- Vì vậy, khi nhận đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T, lẽ ra người bị kiện không thụ lý, giải quyết mà phải hướng dẫn đương sự khởi kiện tại Tòa án mới đúng quy định pháp luật về thẩm quyền. Thế nhưng, ngày 22/11/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của, với nội dung: “Công nhận đơn khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T... là có căn cứ. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01872, số thửa 77, tờ bản đồ số 16, diện tích 194m², loại đất ODT-CLN do UBND huyện P cấp ngày 13/8/2012 cho ông Lê Thanh P1 tại thị trấn P và được bà Lê Ngọc Thúy U lập thừa kế, đồng thời là người đại diện cùng sử dụng đất với bà Lê Thị Kim D1 (xác nhận trang 3 của GCN-QSDĐ)...” là vi phạm về thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai năm 2013.

- Ngày 23/12/2019, bà Lê Ngọc Thúy U (vợ ông P1) và bà Lê Thị Kim D1 (con ông P1) gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh B yêu cầu hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P.

Trong trường hợp này, đáng lẽ người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh B phải hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P vì vi phạm thẩm quyền giải quyết và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền, nhưng ngày 17/7/2020, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 1910/QĐ-UBND chấp nhận yêu cầu khiếu nại của bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 và hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P là vi phạm quy định khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai nói trên.

Lẽ ra trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm khi xét tính có căn cứ, tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị kiện, chỉ cần căn cứ quy định khoản 1 Điều 203 Luật Đất đai để hủy các Quyết định số 205/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện P, Quyết định số 1910/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh B vì vi phạm về thẩm quyền thụ lý, giải quyết mà không cần thiết phải xem xét trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, nội dung của quyết định hành chính bị kiện mới hủy các quyết định bị kiện nói trên. Hội đồng xét xử xét thấy vi phạm nói trên là không nghiêm trọng, cấp phúc thẩm có thể khắc phục được, nên đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện về việc hủy Quyết định số 1910/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh B và người có quyền, nghĩa vụ liên quan về yêu cầu giữ nguyên Quyết định số 1910/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh B và hủy Quyết định số

205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về việc hủy các quyết định bị kiện nói trên.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo không hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 756195:

Năm 1998, hộ gia đình ông Lê Văn L1 được UBND huyện T (nay là huyện P) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04202 QSDĐ/TU ngày 04/5/1998, với diện tích đất được sử dụng 183m², tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện T (nay là huyện P), tỉnh Bình Dương. Trong hộ của ông L1 có bà Văn Thị T1 (vợ ông L1) và 3 người con gồm ông Lê Thanh P1, ông Lê Thanh V và bà Lê Thị Kim T.

Ngày 23/6/2001, cụ Lê Văn L1 chết, không để lại di chúc. Ngày 11/10/2001, bà Văn Thị T1 làm đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất (đổi sổ). Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906, đối với thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P.

Tại Công văn số 1166/UBND-TNMT ngày 24/9/2021 của UBND huyện P xác định: “...Ngày 20/10/2008, bà Văn Thị T1 được UBND huyện P, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H04906 đối với thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương với diện tích được sử dụng 215m² được cấp đổi từ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04202 QSDĐ/TU cấp ngày 04/5/1998 cho hộ ông Lê Văn L1.

Việc UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Văn Thị T1 theo Luật Đất đai năm 2003 có sai sót về trình tự thủ tục...Nguyên nhân diện tích chênh lệch: Do kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính chính quy không có đo đạc thực tế”.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 129 Luật Đất đai năm 2003 và điểm a khoản 1 Điều 151 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP: “*Hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất gồm di chúc hoặc biên bản phân chia thừa kế hoặc bản án...*”. Tuy nhiên, tại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Văn Thị T1 không thể hiện đầy đủ thủ tục theo quy định. Đối chiếu với quy định trên, việc UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 756195, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H04906 cho bà Văn Thị T1 ngày 20/10/2008 không đúng trình tự thủ tục, không có ý kiến thống nhất của những người trong hộ và người thừa kế là vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của những người khác trong hộ ông L1.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 6 Luật tố tụng hành chính hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 cho bà Văn Thị T1 ngày 20/10/2008 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát và ý kiến của người khởi kiện, người có

quyền, nghĩa vụ liên quan về việc không hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Văn Thị T1.

[4] Xét yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và được xác nhận tại trang 3 thừa kế cho bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 ngày 21/9/2017:

Việc UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04906 ngày 20/10/2008 cho bà Văn Thị T1 là không đúng trình tự thủ tục, dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH01872 ngày 13/8/2012 đối với thửa đất 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P cho ông Lê Thanh P1 và được xác nhận tại trang 3 thừa kế cho bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 ngày 21/9/2017 là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của ông V, bà T.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T và người có quyền, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1; chấp nhận một phần quan điểm của Viện kiểm sát giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, nên người khởi kiện và người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng Hành chính 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim O. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T, về việc:

- Hủy Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc giải quyết đơn của bà Lê Ngọc Thúy U và bà Lê Thị Kim D1 khiếu

nại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P (lần hai);

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của UBND huyện P đã cấp cho ông Lê Thanh P1 ngày 13/8/2012, số CH01872, số phát hành: BH013978, thửa đất số 77, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại khu phố A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương và được bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 lập thủ tục thừa kế (xác nhận trang 3) vào ngày 21/9/2017.

2/. Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T (lần đầu).

3/. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 756195, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H04906 do UBND huyện P cấp cho bà Văn Thị T1 ngày 20/10/2008.

4/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/. Về án phí phúc thẩm: Buộc ông Lê Thanh V, bà Lê Thị Kim T, bà Lê Ngọc Thúy U, bà Lê Thị Kim D1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000138, 0000139 cùng ngày 12/5/2022 và biên lai thu số 0000148 ngày 19/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP . HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Đương sự (11);
- Lưu HS (2), VP(5) (23B). (LTTT).

Nguyễn Đắc Minh